

Bản án số: 07/2023/HSPT
Ngày 17 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Ông Cầm Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lê Tiến TH, bị Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

Lê Tiến TH (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/10/1991 tại huyện MS, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 11, thị trấn MS, huyện MS, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường QT, thành phố X, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12 (đại học); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số: 28 - QĐ/UBKTTHU ngày 10/01/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy MS); Con ông Lê Thanh S (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1969; Vợ là Đinh Thị Linh G, sinh năm 1988 và có 02 người con (con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại không kháng cáo:**

- Bà Đoàn Thị M, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ 12, phường CD, thành phố X, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ 12, phường CD, thành phố X, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Phạm Hải N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 12, phường CD, thành phố X, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:**

Bà Trần Thị T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tiểu khu 11, thị trấn MS, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2021, Lê Tiến TH, sinh năm 1991, trú tại tổ 01, phường QT, thành phố X, tỉnh Sơn La nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để có tiền chi tiêu cá nhân nên TH đã quan sát, theo dõi ngôi nhà của bà Đoàn Thị M, sinh năm 1966 nằm trên đường kè suối Nậm La thuộc tổ 12, phường CD, thành phố X, tỉnh Sơn La, chờ thời gian thuận lợi đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản.

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 28/12/2021, TH điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu đỏ-đen-xám, biển kiểm soát 26G1-076.48 mang theo 01 chiếc ba lô màu đen, 01 chiếc ba lô màu đen-xám có chữ “MINISO”, 01 máy cắt cầm tay, 02 lưỡi cắt, 01 búa đinh, 01 thanh đục, 01 xà cày (đòn bẩy bằng kim loại), 01 bộ quần áo màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày vải màu trắng và 01 đôi găng tay đi từ nhà trọ ở tổ 01, phường QT, thành phố X đến khu vực hồ cá bản Hải, phường CA, thành phố X lấy bộ quần áo màu xanh mặc bên ngoài, đội mũ lưỡi trai lên đầu, đeo đôi găng tay, thay đôi giày vải màu xanh đang đi bằng đôi giày vải màu trắng rồi điều khiển xe đi đến khu dân cư Lam Sơn thuộc tổ 12, phường CD, thành phố X và dừng đỗ xe ở vỉa hè đối diện nhà bà M. Quan sát xung quanh không thấy có ai, gia đình bà M đi làm khóa cổng, khóa cửa, TH lấy ba lô, công cụ mang theo rồi trèo qua hàng rào vào trong sân nhà (khi trèo xuống đất đã làm vỡ 01 tấm kính). TH dùng xà cày chọc vỡ 01 ô kính cửa sổ để quan sát vào trong nhà rồi tiếp tục dùng xà cày cạy, phá mở cửa bếp vào trong nhà. TH đặt ba lô, công cụ đã mang theo tại chân cầu thang cạnh kết sắt rồi đi lên tầng hai lấy 01 ba lô màu đen phía trước có chữ “ADIDAS” treo trên tường đi xuống vị trí để kết sắt dưới tầng một. TH kéo kết sắt đến gần vị trí ổ điện, úp mặt trước xuống nền nhà rồi dùng máy cắt và búa để cắt, phá vỡ phía sau lưng kết sắt, lấy các túi tài liệu, đồ vật, tài sản trong kết sắt cất vào ba lô ADIDAS. Sau đó, TH mang ba lô ADIDAS quay lên tầng hai vào phòng của anh Phạm Hải Nam, sinh năm 1992 (con trai bà M) lấy 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di động ở trên giường, 01 máy tính xách tay, 01 màn hình máy tính,

chuột máy tính, bàn phím máy tính, dây cáp điện tử, 01 máy ảnh, ống kính, 05 đồng hồ đeo tay, một số đồ điện tử trên bàn cho vào ba lô. TH lấy một chiếc cặp xách bằng vải màu xám có chữ “Echolac” ở trong phòng để đựng các miếng cao, mật động vật màu đen-nâu-xám (được bảo quản trong tủ hút ẩm bằng kim loại trong phòng của anh Nam). Sau đó, TH đi sang phòng ngủ của vợ chồng bà M lấy 01 đồng hồ đeo tay để ở kệ gỗ đầu giường cho vào cặp xách “Echolac”. Tiếp đó, TH cầm ba lô MINISO đi lên phòng tầng ba, mở tủ gỗ lấy các quyển sổ tiết kiệm và tiền mặt cho vào ba lô rồi cầm các ba lô đựng tài sản lấy được quay xuống tầng 1. TH đi đến vị trí kết sắt lấy các thanh đục, máy cắt, búa (TH đã chuẩn bị trước đó) cho vào ba lô màu đen, cất giấu chiếc xà cày trên nóc tủ gỗ treo tường đựng bát dũa. Sau đó, TH đeo, cầm các balo đựng công cụ và tài sản lấy được đi ra ngoài sân, dùng chiếc thang của nhà bà M (để ở ngoài sân) trèo ra ngoài. TH lấy xe mô tô và điều khiển đến khu vực bản Hải, phường CA, thành phố X vớt chiếc ba lô màu đen đựng công cụ vào xe rác, rồi TH đi đến khu vực hồ cá gần đó, cởi bộ quần áo màu xanh, mũ lưỡi trai, thay đôi giày cất vào cốp xe mô tô rồi điều khiển xe đi về nhà.

Đến nhà, TH mở ba lô MINISO lấy toàn bộ số tiền cho vào túi nilon màu đỏ có chữ Shop Kim zozo, mở ba lô ADIDAS lấy máy ảnh, ống kính, điện thoại di động cho vào túi nilon màu xanh, lấy toàn bộ các hộp, túi lấy được ở kết sắt cho vào ba lô MINISO rồi cất giấu ba lô ADIDAS, ba lô MINISO, cặp xách màu xám, túi nilon màu đỏ, túi nilon màu xanh đựng tài sản lấy trộm được vào trong kho để đồ ở giữa cầu thang tầng hai, tầng ba của nhà TH.

Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, bà M về nhà phát hiện bị mất tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật. Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố X đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, và thực hiện các biện pháp điều tra, quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ: 01 lưỡi cưa sắt, đường kính 07cm, dày 0,1cm; 01 xà cày bằng kim loại, sơn màu đen dài 60cm, thân hình lục giác dày 1,6cm.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh Sát điều tra - Công an thành phố X đã triệu tập Lê Tiến TH lên làm việc, TH đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của nhà bà M, đồng thời giao nộp các đồ vật, tài sản gồm:

- 01 máy tính xách tay vỏ bằng kim loại màu ghi xám kích thước 36cm x 24,6cm, viền dưới màn hình ghi “MacBook Pro”, đã qua sử dụng.

- 01 máy tính bảng vỏ bằng kim loại màu đen xám, kích thước 21,5cm x 28cm, mặt sau có chữ iPad “Model A2461” “serial MHX5K609R4”, kèm theo 01 bao da màu đen, 01 bàn di chuột, 01 bàn phím, 02 chuột máy tính đã qua sử dụng.

- 01 màn hình di động màu đen xám, kích thước 22cm x 35,6cm mặt sau có ghi “View Sonic V61655”, “Model No: VS18172”, “Serial No: W3W211400131”, đã qua sử dụng.

- 01 đèn led màu trắng kích thước 3,5cm x 28,5cm, mặt sau có chữ “Baseus Induction wardrobe light”, 16 đoạn dây cáp kết nối các thiết bị điện tử đã qua sử dụng.

- 01 tấm kim loại hình chữ nhật màu xám kích thước 18cm x 23cm.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xs Max, màu trắng, số IMEI 0357320090369738, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel số 0362863088 trên sim có số seri 8984048831004313413 và 01 sim Viettel số 0865765169 trên sim có số seri 8984048000034516187.

- 06 đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng.

- 01 dây bằng kim loại màu trắng bạc kích thước 2cm x 22,4cm.

- 01 túi cầm tay bằng da màu nâu có gắn móc ghi chữ “Valentino Creations”, khóa túi bằng kim loại màu vàng.

- 01 thẻ cư dân ecopark số 00005445.

- 28 túi nilon bọc chất rắn màu nâu đen + 04 vật rắn màu đen xám không rõ hình dạng được bọc trong túi nilon.

- 01 cặp xách bằng vải màu ghi xám, mặt trước có chữ “Echolac”, đã qua sử dụng.

- 01 ba lô bằng vải màu đen, mặt trước có chữ “ADIDAS” màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 áo sơ mi dài tay bằng vải màu xanh dương + 01 quần dài bằng vải màu xanh dương, đã qua sử dụng.

- 01 mũ lưỡi trai màu đen, phía sau thêu chữ “LEVI’S” màu đỏ, mặt trong gắn 01 mảnh vải có chữ “LEVI’S RED TAB”, “RN#:109028”, đã qua sử dụng.

- 01 đôi giày thể thao bằng vải màu xanh, trên giày có ghi nhãn hiệu “Biti’s Hunter”, đã qua sử dụng.

- 01 đôi giày thể thao bằng vải màu trắng, trên giày có ghi nhãn hiệu “C.TY CP GIẦY THẮNG LONG THASHOCO”, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ-đen-xám, số khung RLHJC5244 DY037276, số máy JC52E6054416, biển kiểm soát 26G1-076.48, đã qua sử dụng, kèm theo 01 chìa khóa xe có chữ “HONDA”, trên chìa khóa có ký hiệu “P909”.

- 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu trắng, không có vành mũ, trên mũ có chữ “SAVA helmet”, đã qua sử dụng.

- Một số giấy tờ tài liệu cá nhân của gia đình bà Đoàn Thị M.

Căn cứ lời khai của Lê Tiến TH, Cơ quan CSĐT Công an thành phố X tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tiến TH tại tổ 01, phường QT, thành phố X, tỉnh Sơn La kết quả thu giữ:

*** 01 ba lô bằng vải màu đen, xám có chữ “MINISO” đã qua sử dụng, bên trong có:**

- 01 hộp hình vuông (ký hiệu 01), bên trong có các miếng kim loại dẹp hình tròn nhiều kích cỡ.

- 01 túi nhỏ màu đỏ (ký hiệu 02), có dây rút, bên trong có hai nhẫn kim loại màu vàng và 01 miếng kim loại dẹp hình tròn màu vàng.

- 01 hộp hình vuông màu đỏ (ký hiệu 03), có trang trí nơ, bên trong có 03 chuỗi hạt màu trắng và một số hoa tai trang sức.

- 01 hộp hình vuông màu đen (ký hiệu 04), bên trong có 02 chuỗi hạt hình tròn màu trắng và lục, 01 chuỗi hạt hình tròn bằng đá màu xanh lục, 03 dây kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 02 đôi hoa tai.

- 01 hộp hình tròn màu đỏ (ký hiệu 05), trên nắp hộp có chữ “Vàng bạc Mạnh Thắng”, bên trong có 01 miếng kim loại màu vàng.

- 01 hộp hình vuông màu đỏ (ký hiệu 06), bên trong có 03 nhẫn kim loại màu vàng, 02 miếng kim loại màu vàng hình bầu dục, 02 miếng kim loại màu vàng hình tròn có được khắc họa tiết hình phật, 02 miếng kim loại dẹp màu vàng hình chữ nhật.

- 01 hộp hình vuông màu đen (ký hiệu 07) bên trong có 02 nhẫn kim loại màu vàng, 04 dây kim loại màu vàng.

- 01 hộp nhựa hình chữ nhật (ký hiệu 08), bên trong có: 01 vật màu trắng dẹp hình bán nguyệt và 01 miếng cao màu nâu được bọc trong túi nilon có chữ “voi”.

- 01 hộp giấy (ký hiệu 09), bên trong có 01 vòng tay bằng đá màu xanh, 02 chuỗi hạt màu vàng.

- 01 hộp nhựa màu đỏ cam (ký hiệu 10), có chữ “Vàng bạc Mạnh Thắng” bên trong có chứa nhiều hạt đá, nhiều kích thước.

- 42 sổ tiết kiệm do Ngân hàng Agribank phát hành.

*** 01 túi nilon màu đỏ có ghi chữ “Shop Kim zozo”, bên trong có:**

- 01 gói tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) được đóng gói trong nilon không màu, trong gói có giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ghi: Gói bạc 1000 tờ, thành tiền 10.000.000 đồng, seri VB, từ số 19817001 đến số 8000, ngày 24/8/2019, số báo danh 115.

- 01 gói tờ tiền mệnh giá 5.000^d (năm nghìn đồng) được đóng gói trong nilon không màu, trong gói có giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ghi: Gói

bạc 1000 tờ, thành tiền 5.000.000 đồng, seri RG, từ số 1457001 đến số 8000, ngày 19/11/2020, số báo danh 098.

- 01 gói tờ tiền mệnh giá 5.000^d (*năm nghìn đồng*) được đóng gói trong nilon không màu, trong gói có giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ghi: Gói bạc 1000 tờ, thành tiền 5.000.000 đồng, seri RE, từ số 6004001 đến số 5000, ngày 02/11/2020, số báo danh 030.

- 01 gói tờ tiền mệnh giá 2.000^d (*hai nghìn đồng*) được đóng gói trong nilon không màu, trong gói có giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ghi: Gói bạc 1000 tờ, thành tiền 2.000.000 đồng, ngày sản xuất 29/6/2019.

- 100 tờ tiền mệnh giá 10.000^d (*mười nghìn đồng*) số seri từ XA 19430601 đến XA 19430700 và 20 tờ tiền mệnh giá 10.000^d (*mười nghìn đồng*) số seri từ XA 19430522 đến XA 19430541.

- 02 thép tiền (*mỗi thép là 100 tờ tiền*) mệnh giá 5.000^d (*năm nghìn đồng*) số seri từ KD 0177301 đến KD 0177400, từ KD 0177001 đến KD 0177100

- 03 thép tiền 2.000^d (*hai nghìn đồng*) có số seri từ HM 2197101 đến HM 2197800, từ HM 2197001 đến HM 2197100, từ HM 2197101 đến HM 2197200.

- 01 thép tiền mệnh giá 1.000^d (*một nghìn đồng*) số seri từ NW 9657401 đến NW 9657500.

- 99 tờ tiền mệnh giá 1.000^d (*một nghìn đồng*) có số seri từ NW 9657001 đến NW 9657099.

- 27 tờ tiền mệnh giá 1.000^d (*một nghìn đồng*) có số seri từ LW8774854 đến LW 8774880.

- 20 tờ tiền giấy nước ngoài có số seri từ PK 09620757C đến PK 09620776C, trên mỗi tờ tiền đều in số “100” và chữ “*THE UNITED STATES OF AMERICA ONE HUNDRED DOLLARS*”.

*** 01 túi nilon màu xanh bên trong có:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1915, màu xanh đen, số IMEI1: 868797043282179, số IMEI2: 868797043282161, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel, trên sim có số seri 8984048000029348814.

- 01 máy chụp ảnh nhãn hiệu Canon EOS Kiss X7, màu đen, mặt dưới có chữ “*Canon DS126441 No. 101073016544*”, đã qua sử dụng.

- 01 ống kính máy chụp ảnh nhãn hiệu Canon, màu đen, bên trên có chữ “*EFS 18-55mm IMAGE STABILIZER MACRO 0.25m/0.8ft*”, đã qua sử dụng.

- 01 ống kính máy chụp ảnh nhãn hiệu TAMRON, màu đen, bên trên có chữ “*AF 70-300mm 1:4-5,6 TELE-MACRO (1:2) φ62 A17*”, đã qua sử dụng.

- 01 bộ sạc và pin máy chụp ảnh nhãn hiệu Canon, màu đen, đã qua sử dụng.

- 02 dây cáp kết nối các thiết bị điện tử.

Ngày 28/12/2021, bà Đoàn Thị M và anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1982, HKTT: Tổ 12, phường QT, thành phố X, tỉnh Sơn La giao nộp 05 đoạn video (ghi lại hình ảnh Lê Tiến TH điều khiển xe máy đến và trèo vào nhà bà Đoàn Thị M). Tại bản Kết luận giám định số: 552/KL-KTHS ngày 28/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: 05 đoạn video không có dấu hiệu bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung.

Ngày 29/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X tiến hành truy tìm đồ vật, tài liệu là những công cụ, đồ vật mà bị can đã vứt vào xe gom rác tại khu vực cầu bản H, phường CA, thành phố X. Kết quả: Không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 196 ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 25.026.000 đồng gửi giám định là tiền thật. Tiền giấy nước ngoài: 20 tờ, trên mỗi tờ đều in số “100” và chữ “*THE UNITED STATES OF AMERICA ONE HUNDRED DOLLARS*” là tiền DOLLARS (USD) do nước Mỹ phát hành, là tiền thật.

Tại bản kết luận giám định số: 520/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: 23 đồng xu hình tròn, bằng kim loại (ký hiệu từ A1 - A14) là tiền kim loại của các nước Bỉ, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Đức, Ý, Hà Lan, là tiền thật thuộc đồng tiền chung Châu Âu.

Tại kết luận giám định số: 996/KL-KTHS ngày 07/3/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận như sau:

*** Mẫu ký hiệu 01:**

- 02 đồng xu kim loại màu trắng, vàng một mặt có chữ và số “2 EURO” (đánh số 01) và 05 đồng xu kim loại màu trắng, vàng một mặt có chữ và số “1 EURO” (đánh số 02) có tổng khối lượng 54,38 gam, trong đó:

+ Phần kim loại màu vàng là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), niken (Ni); hàm lượng trung bình Cu: 75,52%, Zn: 19,55%, Ni: 4,93%.

+ Phần kim loại màu trắng là hợp kim đồng (Cu), niken (Ni); hàm lượng trung bình Cu: 74,65%, Ni: 25,35%.

- 03 đồng xu kim loại màu vàng một mặt có chữ và số “50 EURO CENT” (đánh số 03), 04 đồng xu kim loại màu vàng một mặt có chữ và số “20 EURO CENT” (đánh số 04) và 03 đồng xu kim loại màu vàng một mặt có chữ và số “10 EURO CENT” (đánh số 05) có tổng khối lượng 58,79 gam đều là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 95,26%, Zn: 4,74%.

- 04 đồng xu kim loại màu vàng đồng một mặt có chữ và số “1 EURO CENT” (đánh số 06) và 02 đồng xu kim loại màu vàng đồng một mặt có chữ và số “5 EURO CENT” (đánh số 07) có tổng khối lượng 17,07 gam đều là sắt (Fe); hàm lượng trung bình Fe: 99,99%, các đồng xu có màu vàng đồng do đều được mạ đồng (Cu).

- 02 đồng xu kim loại màu vàng một mặt có chữ “*NOTRE-DAME DE PARIS*” (đánh số 08) và 02 đồng xu kim loại màu vàng một mặt có chữ “*PICHARD BALME*” (đánh số 09) có tổng khối lượng 60,17 gam đều là đồng (Cu); hàm lượng trung bình Cu: 99,99%.

*** Mẫu ký hiệu 02:**

- 02 nhẫn tròn trơn kim loại màu vàng có tổng khối lượng 7,49 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,99%.

- 01 miếng kim loại màu vàng, một mặt có hình con lợn có khối lượng 3,74 gam là vàng (Au); hàm lượng Au: 99,99%.

*** Mẫu ký hiệu 03:**

- 01 vòng cổ chế tác dạng các hạt vật liệu hình cầu màu trắng nối với nhau bằng dây dạng dù màu trắng, móc khóa làm bằng kim loại màu trắng (đánh số 01) có tổng khối lượng 28,07 gam, trong đó:

+ Các hạt hình cầu màu trắng đều là ngọc trai nuôi.

+ Móc khóa kim loại màu trắng là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Cu: 71,81%, Zn: 28,19%. Móc khóa có màu trắng do được mạ niken (Niken).

- 01 vòng tay chế tác dạng các hạt vật liệu hình cầu màu trắng và 04 hạt kim loại màu trắng nối với nhau bằng dây dạng chun màu trắng, móc khóa kim loại màu trắng chế tác dạng 02 bông hoa có gắn các viên đá nhỏ không màu (đánh số 02) có tổng khối lượng 9,95 gam, trong đó:

+ Các hạt hình cầu màu trắng đều là ngọc trai nuôi.

+ 04 hạt kim loại màu trắng và móc khóa kim loại màu trắng đều là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 64,20%, Zn: 35,80%. Các hạt kim loại và móc khóa có màu trắng do đều được mạ niken (Ni).

+ Các viên đá không màu gắn trên móc khóa đều là đá CZ.

- 01 vòng tay chế tác dạng các hạt vật liệu hình cầu màu trắng, 01 hạt vật liệu hình cầu màu đen và 02 miếng kim loại màu trắng hình bông hoa nối với nhau bằng dây dạng chun màu trắng (đánh số 03) có tổng khối lượng 18,44 gam, trong đó:

+ Các hạt vật liệu hình cầu màu trắng đều là đá Dolomit tự nhiên.

+ 01 hạt vật liệu hình cầu màu đen là đá thạch anh tóc đen.

+ 02 miếng kim loại màu trắng hình bông hoa đều là kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Zn: 99,99%.

- 01 đôi hoa tai kim loại màu vàng chế tác dạng 02 vòng kim loại màu vàng lồng vào nhau mặt trên có gắn các viên đá nhỏ không màu, ở giữa có 01 hạt vật liệu hình cầu màu trắng, có chốt làm bằng kim loại màu vàng và miếng nhựa không màu (đánh số 04) có tổng khối lượng 5,82 gam, trong đó:

+ 02 vòng kim loại màu vàng và chốt kim loại màu vàng đều là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 67,85%, Zn: 32,15%.

+ Các hạt vật liệu màu trắng đều là ngọc trai nuôi.

+ Các viên đá nhỏ không màu đều là đá CZ.

- 01 đôi hoa tai kim loại màu vàng chế tác hình bông hoa, có gắn các viên đá nhỏ không màu, ở giữa có 01 hạt vật liệu hình cầu màu trắng, chốt hoa tai bằng kim loại màu vàng (*đánh số 05*) có tổng khối lượng 4,37 gam, trong đó:

+ Phần kim loại của đôi hoa tai đều là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu); hàm lượng trung bình Au: 75,35%, Ag: 13,22%, Cu: 11,43%.

+ Các hạt vật liệu màu trắng đều là ngọc trai nuôi.

+ Các viên đá nhỏ không màu đều là đá CZ.

- 01 đôi hoa tai kim loại màu vàng (*đánh số 06*) có tổng khối lượng 2,99 gam là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 75,55%, Ag: 3,92%, Cu: 15,67%, Zn: 4,86%.

- 01 đôi hoa tai kim loại màu trắng, chế tác dạng hoa văn có gắn các viên đá nhỏ không màu, ở giữa có gắn 01 viên đá màu xanh hình bầu dục, chốt hoa tai kim loại màu trắng (*đánh số 07*) có tổng khối lượng 2,37 gam, trong đó:

+ Hoa tai kim loại màu trắng là hợp kim bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Ag: 92,03%, Cu: 4,52%, Zn: 3,45%.

+ Chốt hoa tai kim loại màu trắng là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 66,37%, Zn: 33,63%.

+ Các viên đá màu xanh hình bầu dục đều là đá Canxedon tự nhiên.

+ Các viên đá nhỏ không màu đều là đá CZ.

- 01 đôi hoa tai kim loại màu trắng, có gắn các viên đá nhỏ không màu, và 01 hạt vật liệu hình cầu màu trắng, chốt hoa tai kim loại màu trắng (*đánh số 08*) có tổng khối lượng 2,87 gam, trong đó:

+ Phần kim loại của đôi hoa tai là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 64,11%, Zn: 35,89%. Phần kim loại có màu trắng do đều được mạ niken (Ni).

+ Các hạt vật liệu hình cầu màu trắng đều là nhựa tổng hợp.

+ Các viên đá nhỏ không màu đều là đá CZ.

- 01 đôi hoa tai kim loại màu trắng, chế tác dạng bông hoa, xung quanh có gắn các viên đá nhỏ không màu, ở giữa có 01 hạt vật liệu hình cầu màu trắng, có chốt bằng nhựa không màu (*đánh số 09*) có tổng khối lượng 1,83 gam, trong đó:

+ Phần kim loại của đôi hoa tai là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 67,51%, Zn: 32,49%.

+ Các hạt vật liệu hình cầu màu trắng đều là ngọc trai nuôi.

+ Các viên đá nhỏ không màu đều là đá CZ.

- 01 đôi hoa tai kim loại màu vàng chế tác dạng hình bông hoa có gắn các viên đá nhỏ không màu, ở giữa có gắn 01 viên đá to không màu (*đánh số 10*) có tổng khối lượng 2,75 gam, trong đó:

+ Phần kim loại của đôi hoa tai là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu); hàm lượng trung bình Au: 75,76%, Ag: 10,12%, Cu: 14,12%.

+ Các viên đá nhỏ không màu và viên đá to không màu đều là đá CZ.

- 01 miếng kim loại màu vàng hình hai chữ C (*đánh số 11*) có khối lượng 1,55 gam là hợp kim sắt (Fe), crom (Cr), niken (Ni); hàm lượng trung bình Fe: 72,09%, Cr: 16,25%, Ni: 11,66%. Miếng kim loại có màu vàng do phủ chất màu vàng không chứa vàng (Au) kim loại.

- 01 miếng kim loại hình tròn màu vàng có móc treo (*đánh số 12*) có khối lượng 1,06 gam là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu); hàm lượng Au: 75,68%, Ag: 12,41%, Cu: 11,91%.

- 01 miếng kim loại màu vàng có chữ AGRIBANK gắn 01 viên đá màu hồng, mặt sau có ghim gài kim loại màu vàng (*đánh số 13*) có tổng khối lượng 3,76 gam, trong đó:

+ Phần kim loại màu vàng là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu); hàm lượng Au: 75,35%, Ag: 6,24%, Cu: 18,41%.

+ 01 viên đá màu hồng là Ruby tự nhiên.

*** Mẫu ký hiệu 04:**

- 01 nhẫn dạng tròn trơn kim loại màu vàng (*đánh số 01*) có khối lượng 2,96 gam là vàng (Au), hàm lượng Au: 98,80%.

- 01 lắc tay kim loại màu vàng, trắng chế tác dạng các mắt xích nối với nhau (*đánh số 02*) có tổng khối lượng 8,32 gam là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 41,68%, Ag: 7,79%, Cu: 45,89%, Zn: 4,64%. Lắc tay có màu trắng do được mạ Rhodi (Rh).

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng, chế tác dạng các mắt xích nối với nhau (*đánh số 03*) có tổng khối lượng 37,12 gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,83%.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng, trắng chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình bông hoa xung quanh có gắn các viên đá nhỏ không màu, ở giữa có gắn 01 viên đá to không màu (*đánh số 04*) có tổng khối lượng 10,53 gam, trong đó:

+ Dây chuyền kim loại màu vàng và mặt dây chuyền kim loại màu vàng đều là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 75,76%, Ag: 9,56%, Cu: 11,87%, Zn: 2,81%.

+ Các viên đá không màu đều là đá CZ.

- 01 đôi hoa tai làm bằng kim loại màu vàng, hình bông hoa 6 cánh, ở giữa có gắn 01 viên đá màu hồng (*đánh số 05*) có tổng khối lượng 3,15 gam, trong đó:

+ Phần kim loại màu vàng của đôi hoa tai là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 41,49%, Ag: 9,86%, Cu: 40,12%, Zn: 8,53%.

+ Các viên đá màu hồng đều là Ruby tự nhiên.

- 01 đôi hoa tai làm bằng kim loại màu trắng, hình bông hoa xung quanh có gắn các viên đá nhỏ không màu, ở giữa có gắn 01 viên đá to không màu, trong đó một hoa tai có chốt bằng kim loại màu trắng, một hoa tai có chốt bằng kim loại màu vàng đều có gắn nhựa không màu (*đánh số 06*) có tổng khối lượng 1,83 gam, trong đó:

+ Đôi hoa tai kim loại màu trắng là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 74,71%, Zn: 25,29%. Hoa tai có màu trắng do đều được mạ niken (Ni).

+ Chốt hoa tai kim loại màu trắng là sắt (Fe); hàm lượng Fe: 99,99%.

+ Chốt hoa tai kim loại màu vàng là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Cu: 67,00%, Zn: 33,00%.

+ Các viên đá không màu đều là đá CZ.

- 01 vòng tay chế tác dạng các hạt vật liệu hình cầu màu trắng, 03 hạt vật liệu hình cầu màu xanh và 04 hình tròn bằng kim loại màu trắng đều gắn các viên đá nhỏ không màu nối với nhau bằng dây dạng chun màu trắng (*đánh số 07*) có tổng khối lượng 13,61 gam, trong đó:

+ 04 hình tròn bằng kim loại màu trắng đều là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 68,70%, Zn: 31,30%. Hình tròn kim loại có màu trắng do đều được mạ niken (Ni).

+ Các hạt vật liệu hình cầu màu trắng đều là ngọc trai nuôi.

+ 03 hạt hình cầu vật liệu màu xanh đều là thạch anh.

+ Các viên đá không màu đều là đá CZ.

- 01 vòng tay làm bằng các hạt vật liệu hình cầu màu xanh và 01 miếng kim loại màu vàng hình bông hoa nối với nhau bằng dây dạng chun màu trắng (*đánh số 08*) có tổng khối lượng 15,66 gam, trong đó:

+ 01 miếng kim loại màu vàng hình bông hoa là vàng (Au); hàm lượng Au: 99,72%.

+ Các hạt vật liệu hình cầu màu xanh đều là đá Nephrit tự nhiên.

- 01 vòng tay chế tác dạng các hạt vật liệu hình cầu màu trắng nối với nhau bằng dây dạng chun màu trắng, có chốt làm bằng kim loại màu vàng (*đánh số 09*) có tổng khối lượng 10,59 gam, trong đó:

+ Các hạt vật liệu hình cầu màu trắng đều là ngọc trai nuôi.

+ Chốt kim loại màu vàng là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Cu: 62,78%, Zn: 37,22%.

* **Mẫu ký hiệu 05:** 01 miếng kim loại màu vàng, một mặt có chữ và số “JB54046” có khối lượng 37,49 gam là vàng (Au); hàm lượng Au: 99,99%.

* **Mẫu ký hiệu 06:**

- 01 nhẫn kim loại màu vàng, hình tròn, trơn, mặt trong có chữ, số: “*Mạnh Thắng 999 01 chỉ*” (đánh số 01) có khối lượng 3,74 gam là vàng (Au); hàm lượng Au: 99,99%.

- 02 nhẫn kim loại màu vàng, hình tròn, trơn, mặt trong nhẫn đều có chữ, số: “*Vàng ròng thặng long 9999 01 chỉ*” (đánh số 02) có tổng khối lượng 7,50 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,99%.

- 02 miếng kim loại màu vàng, hình tròn, mặt có hình ông thần tài (đánh số 03) có tổng khối lượng 7,50 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,99%.

- 01 miếng kim loại màu vàng, hình chữ nhật, mặt có hình con rồng, một mặt có chữ “*SJC ròng vàng 9999 02 chỉ*” (đánh số 04) có tổng khối lượng 7,50 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,99%.

- 01 miếng kim loại màu vàng, hình chữ nhật, một mặt có chữ “*Vàng 999.9 0,5 chỉ*” (đánh số 05) có khối lượng 1,87 gam là vàng (Au); hàm lượng Au: 99,99%.

- 01 miếng kim loại màu vàng, hình bầu dục, một mặt có hình ông thần tài, một mặt có chữ “*SJC 9999*” (đánh số 06) và 01 miếng kim loại màu vàng, hình bầu dục, một mặt có hình ông thần tài, một mặt có chữ “*Tài 2018*” (đánh số 07) có tổng khối lượng 7,49 gam đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,99%.

* **Mẫu ký hiệu 07:**

- 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt gắn 01 viên đá không màu, mặt trong nhẫn có chữ số “*NG7 2*” (đánh số 01) có tổng khối lượng 0,97 gam, trong đó:

+ Nhẫn kim loại màu vàng là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Au: 38,89%, Ag: 8,21%, Cu: 50,01%, Zn: 2,89%.

+ 01 viên đá không màu là đá CZ.

- 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình bông hoa 6 cánh gắn 01 viên đá màu hồng tím ở giữa, hai bên gắn nhiều viên đá nhỏ không màu (đánh số 02) có tổng khối lượng 4,33 gam, trong đó:

+ Nhẫn kim loại màu vàng là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Au: 36,42%, Ag: 10,43%, Cu: 44,01%, Zn: 9,14%.

+ 01 viên đá màu hồng tím là Ruby tự nhiên.

+ Các viên đá nhỏ không màu là đều là đá CZ.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau và lồng 07 hạt kim loại màu vàng hình cầu (*đánh số 03*) có tổng khối lượng 11,15 gam là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,17%.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng, trắng được chế tác dạng các mắt xích det nối với nhau, trên dây chuyền có các hạt kim loại hình cầu màu vàng, trắng (*đánh số 04*) có tổng khối lượng 9,28 gam, trong đó:

+ Phần dây chuyền kim loại màu vàng, trắng chế tác dạng các mắt xích det nối với nhau là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 75,67%, Ag: 7,79%, Cu: 12,37%, Zn: 4,17%.

+ Phần các hạt kim loại hình cầu màu vàng, trắng đều là hợp kim vàng (Au), đồng (Cu), kẽm (Zn), niken (Ni); hàm lượng trung bình Au: 75,69%, Cu: 15,52%, Zn 3,89%, Ni; 4,90%.

+ Phần dây chuyền và các hạt kim loại có màu trắng do được mạ Rhodi (Rh).

- 01 lắc tay kim loại màu vàng gắn 07 viên đá màu hồng tím và nhiều viên đá nhỏ không màu (*đánh số 05*) có tổng khối lượng 13,96 gam, trong đó:

+ Lắc tay kim loại màu vàng là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 38,06%, Ag: 11,12%, Cu: 43,27%, Zn: 7,55%.

+ 07 viên đá màu hồng tím đều là Ruby tự nhiên.

+ Các viên đá nhỏ không màu đều là đá CZ.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nhỏ nối với nhau, mặt dây chuyền kim loại màu vàng rộng gắn nhiều viên đá nhỏ màu hồng tím (*đánh số 06*) có tổng khối lượng 3,26 gam, trong đó:

+ Dây chuyền kim loại màu vàng và mặt dây chuyền kim loại màu vàng đều là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu); hàm lượng trung bình Au: 75,89%, Ag: 11,42%, Cu: 12,68%.

+ Các viên đá nhỏ màu hồng tím đều là Ruby tự nhiên.

*** Mẫu ký hiệu 09:**

- 01 vòng tay được chế tác dạng 15 hạt vật liệu hình cầu màu vàng nối với nhau bằng dây dạng chun màu trắng, 01 vòng tay được chế tác dạng 12 hạt vật liệu hình cầu màu vàng nối với nhau bằng dây dạng chun màu đỏ và 02 hạt vật liệu hình cầu màu vàng nối với nhau bằng dây dạng chun màu trắng có tổng khối lượng 62,16 gam, trong đó các hạt vật liệu hình cầu màu vàng đều là hổ phách tự nhiên.

- 01 vòng tay hình tròn bằng đá màu xanh nhạt có khối lượng 41,09 gam là đá Jadeit tự nhiên.

*** Mẫu ký hiệu 10:**

- 13 viên vật liệu hình chữ nhật các màu tím, xanh, nâu, trắng có tổng khối lượng 29,92 gam đều là đá Jadeit tự nhiên.

- 21 viên vật liệu hình cầu nhỏ có các màu trắng, xanh, vàng có tổng khối lượng 1,97 gam đều là đá Jadeit tự nhiên.

Tại bản Kết luận giám định động vật số 280/STTNSV ngày 11/3/2022 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật kết luận:

- 04 vật rắn màu đen, xám, không rõ hình dạng, gồm:

+ Mẫu ký hiệu VN-22-11-01 là sản phẩm của loài Trâu, có tên khoa học *Bubalus bubalis*.

+ Mẫu ký hiệu VN-22-11-02 không có kết quả phân tích ADN nên không có cơ sở để kết luận loài.

+ Mẫu ký hiệu VN-22-11-03 và VN-22-11-04 là sản phẩm của loài Bò, có tên khoa học *Bos taurus*.

- 01 vật màu trắng đẹp hình bán nguyệt, ký hiệu VN-22-11-05 là ngà của loài Voi châu Phi, có tên khoa học là *Loxodonta africana*.

- 01 miếng cao màu nâu được bọc trong túi nilon có chữ “voi”, ký hiệu VN-22-11-06: Kết quả phân tích phát hiện trong mẫu có lần ADN của loài Bò, có tên khoa học *Bos taurus*.

- 28 túi nilon bọc chất rắn màu đen, nâu gồm:

+ 22 túi nilon bọc chất rắn màu đen, ký hiệu từ VN-22-11-07 đến VN-22-11-24 và từ VN-22-11-31 đến VN-22-11-34. Phân tích ADN ngẫu nhiên các mẫu VN-22-11-08, VN-22-11-15 và VN-22-11-34. Kết quả: Mẫu VN-22-11-08 và VN-22-11-15 không phát hiện được ADN của động vật; Mẫu VN-22-11-34 phát hiện có lần ADN của loài Chó, có tên khoa học *Canis lupus familiaris*.

+ 06 túi nilon bọc chất rắn màu nâu, ký hiệu từ VN-22-11-25 đến VN-22-11-30. Phân tích ADN ngẫu nhiên các mẫu VN-22-11-26 và VN-22-11-28. Kết quả: Không phát hiện được ADN của động vật.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

Loài Voi châu phi (*Loxodonta africana*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Các loài Trâu (*Bubalus bubalis*), Bò (*Bos taurus*) và Chó (*Canis lupus familiaris*) không có tên trong Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 và Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Cơ quan giám định không có cơ sở để xác định các sản phẩm của mẫu vật giám định có ADN của các loài Trâu (*Bubalus bubalis*), Bò (*Bos taurus*) và Chó (*Canis lupus familiaris*) được tạo nên từ bộ phận nào của động vật, không đủ cơ sở để xác định mỗi sản phẩm được tạo nên bởi một hay bao nhiêu cá thể và cũng không đủ cơ sở xác định khối lượng, hàm lượng bộ phận đó trong sản phẩm.

Ngày 21/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X đã có Công văn đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phối hợp xác định khối lượng tịnh của các mẫu sản phẩm động vật. Kết quả như sau: Các mẫu ký hiệu từ VN-22-11-01 đến VN-22-11-34, có tổng khối lượng 2.357,14 gam.

Ngày 01/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X đề nghị Hội đồng định giá tài sản thành phố X tiến hành định giá đối với tài sản mà bị can Lê Tiến TH đã trộm cắp, tài sản bị hủy hoại, bị hư hỏng. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố X, kết luận: Đồng hồ và các linh kiện, phụ kiện kèm theo có trị giá tài sản là 75.133.000đ (*Bảy mươi năm triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng*); Máy ảnh và các phụ kiện kèm theo trị giá tài sản là 7.150.000đ (*Bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*); Máy tính, điện thoại và các phụ kiện kèm theo trị giá tài sản là 32.165.000đ (*Ba triệu hai triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*); Túi, ví, ba lô trị giá tài sản là 7.800.000đ (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*); Trang sức, kim loại, đá quý có trị giá tài sản là 269.110.000đ (*Hai trăm sáu mươi chín triệu một trăm mười nghìn đồng*); 01 két sắt bị hư hỏng trị giá tài sản bị thiệt hại là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*); 01 kính, cửa gỗ bị hư hỏng có tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.175.000đ (*Một triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 391.358.000đ (*Ba trăm chín mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng*) và trị giá tài sản bị hư hỏng là 1.675.000đ (*Một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Ngày 04/01/2022 và 01/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X đã có Công văn đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sơn La xác định tỷ giá hối đoái của Đồng Việt Nam (VND) với Đô la Mỹ (USD) và Đồng EURO (EUR) tại thời điểm ngày 28/12/2021 và quy đổi ngoại tệ thành Đồng Việt Nam. Tại Công văn số 04/SLA1 ngày 04/01/2022 và Công văn số 329/SLA1 ngày 05/4/2022 của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sơn La: Tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ và Đồng EURO, áp dụng ngày 28/12/2021:

+ 01 USD = 23.142 VND. Như vậy, quy đổi 2.000 USD thành Đồng Việt Nam bằng 46.284.000 VND.

+ 1 EUR = 100 CENT = 25.433 VND. Vậy 1 CENT = 254,33 VND. Như vậy quy đổi 9 EUR thành Đồng Việt Nam bằng 228.897 VND; quy đổi 274 EUR CENT bằng 69.686,42 VND.

Đối với 42 sổ tiết kiệm mang tên các ông bà Đoàn Xuân S, Nguyễn Thị P, Đoàn Thị D, Đoàn Thị X, Phạm Chí H, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thanh B, Lò Hồng D, Nguyễn Thị Z, Trần Hồng D, Đoàn Thị M, Phạm Văn H và Phạm Hải N. Quá trình điều tra xác định là của các ông bà có tên trên. Ngày 04/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X đã trả lại cho chủ sở hữu tiếp tục quản lý, sử dụng. Các ông bà có tên trên không có yêu cầu gì.

Đối với số tiền 25.026.000 (Hai mươi lăm triệu không trăm hai mươi sáu nghìn) VND; 2.000 (Hai nghìn) USD; Đồng tiền chung châu Âu: 09 (Chín) EURO; 274 (Hai trăm bảy mươi tư) EURO CENT và các tài sản gồm máy tính, đồng hồ, túi, ví, trang sức kim loại đá quý, 33 miếng cao, mật là sản phẩm từ các loài động vật và một số giấy tờ cá nhân. Quá trình điều tra, xác định là tài sản, đồ vật, tài liệu thuộc sở hữu hợp pháp của bà Đoàn Thị M, ông Phạm Văn H và anh Phạm Hải N. Ngày 19/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X đã trả lại cho bà Đoàn Thị M, ông Phạm Văn H và anh Phạm Hải N tiếp tục quản lý, sử dụng.

Đối với 01 miếng ngà của loài Voi châu Phi, màu trắng, có khối lượng 10,97 gam (đánh ký hiệu VN-22-11-05) còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định. Quá trình điều tra, xác định là đồ vật của bà Đoàn Thị M, là tang vật vi phạm đối với hành vi vi phạm hành chính “Tàng trữ lâm sản không có hồ sơ hợp pháp”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao miếng ngà voi trên cho Hạt Kiểm lâm thành phố X kèm theo hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính để xử lý theo quy định của pháp luật.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 198/CT-VKSTP ngày 23/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố X đã truy tố Lê Tiến TH về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2022/HS-ST ngày 21/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La đã Quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Tiến TH phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Tiến TH 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/12/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Tiến TH.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định pháp luật.

* Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La đã Quyết định kháng nghị số: 329/QĐ-VKSTP, kháng nghị một phần về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố X. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử vụ án theo hướng tăng mức hình phạt đối với bị cáo Lê Tiến TH.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Lê Tiến TH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo; không nhất trí với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo tại bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân thành phố X.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung Quyết định kháng nghị và quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Lê Tiến TH về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị số 329/QĐ-VKTP, ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 172/2022/HS-ST, ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La như sau:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Tiến TH phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Lê Tiến TH từ 04 đến 05 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Không nhất trí đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện tại cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định kháng nghị trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai

của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Sáng ngày 28/12/2021, tại tổ 12, phường CD, thành phố X, tỉnh Sơn La, Lê Tiến TH đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật trèo tường đột nhập vào nhà, cây phá cửa, kết sắt chiếm đoạt số tiền 25.026.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cùng nhiều tài sản khác trị giá 437.940.583 đồng. Tổng số tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 462.966.583 đồng (*Bốn trăm sáu mươi hai triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi ba đồng*) của gia đình bà Đoàn Thị M, ông Phạm Văn H và anh Phạm Hải N; trú tại tổ 12, phường CD, thành phố X. Cùng ngày bị cáo Lê Tiến TH bị Công an thành phố X triệu tập đến làm việc và đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, đồng thời khai báo và giao nộp lại toàn bộ số tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Do đó bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*”, khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bản án hình sự của Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong thời gian bị tạm giam đã tích cực tác động nhờ người thân bồi thường cho gia đình bị hại; bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo được Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba; ông, bà nội của bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến TH 03 (Ba) năm, 06 (Sáu) tháng tù (*hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng*). Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo thực hiện để đưa ra mức hình phạt tương xứng như: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá là 462.966.583 đồng (gần với mức định lượng cuối cùng của khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm).

Từ nhận định đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X là có căn cứ, cần chấp nhận; sửa Bản

án hình sự sơ thẩm số: 172/2022/HS-ST, ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố X theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Tiến TH mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 329/QĐ-VKSTP ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Sơn La, như sau:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Tiến TH phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Tiến TH 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/12/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Tiến TH.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Tiến TH không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/01/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND thành phố X;
- VKSND thành phố X;
- Chi cục THADS thành phố X;
- Phòng KTNV-THA;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh